

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 182/2025/DS-ST

Ngày: 29 – 9 – 2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Đơn

2. Bà Nguyễn Thị Nữ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thảo Vy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1172/2024/DS – ST ngày 19/12/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2025/QĐXXST-DS ngày 27/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 116/2025/QĐST-DS ngày 12/9/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S, Trụ sở: Số B đường N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Nhật Kinh K – Chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH MTV Q và khai thác tài sản Ngân hàng S, địa chỉ: Số B đường N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 11/9/2024). Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim K1, sinh năm 1981, địa chỉ thường trú: Số C T, phường A, Quận A (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, nơi cư trú: Số A đường N, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nộp cho Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP S trình bày:*

Ngày 02/11/2019 Bà Nguyễn Thị Kim Khoaký với Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của

Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 30,000,000 với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.77%/ tháng. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, Bà Nguyễn Thị Kim K2 hiện các giao dịch với tổng số tiền là 1,049,903,848 đồng.

Lãi được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau (Điều 22 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Bà Nguyễn Thị Kim Khoa phải chịu các khoản phí theo quy định trong Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, chi tiết lãi, phí trong sao kê tóm tắt.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay Bà Nguyễn Thị Kim Khoa thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1,021,531,000 đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- + Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước
- + Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước
- + Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước
- + Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ
- + Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ
- + Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng Bà Nguyễn Thị Kim K3 có thiện chí trả nợ. Do Bà Nguyễn Thị Kim Khoa phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 23/01/2023 hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 33,999,227 làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Tính đến ngày 29/08/2025 Bà Nguyễn Thị Kim Khoa còn nợ các khoản sau (chi tiết lãi quá hạn, dư nợ trong sao kê tóm tắt đính kèm):

- Nợ gốc : 33,999,227 đồng
- Lãi quá hạn : 44,793,620 đồng
- Tổng cộng : 78,792,847 (Bằng chữ: Bảy mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng).

Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc 33,999,227 với lãi suất quá hạn là 4.155%/ tháng ($2.77\% \times 150\%$) từ ngày ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn cho đến hiện tại. Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với Bà Nguyễn Thị Kim Khoa yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên Bà Nguyễn Thị Kim Khoa vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP S kính đề nghị Quý Tòa giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn Bà Nguyễn Thị Kim K4

- Buộc Bà VÀ TÊN " Nguyễn Thị Kim K5 ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 29/08/2025 78,792,847 (Bảy mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng. trong đó: Nợ gốc : 33,999,227; Lãi quá hạn : 44,793,620 đồng.

- Buộc Bà Nguyễn Thị Kim K4 có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 30/08/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

* Bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim K1 đã được Toà án thông báo về việc bị khởi kiện, triệu tập hợp lệ đến Toà án tham gia các phiên họp, phiên hoà giải và phiên toà. Tuy nhiên, bà K1 vắng mặt không có lý do.

* Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Quá trình điều tra, việc thu thập chứng cứ, hòa giải, tiếp cận công khai chứng cứ và tổng đạt văn bản tố tụng được Tòa án thực hiện đúng quy định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim K1 không chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, công bố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Kiến nghị bổ sung: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S (S1) là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim K1 có địa chỉ cư trú tại phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, nên căn cứ theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim K1 đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, bà K1 vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ 2 mà không có lý do. Riêng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Nhật Kinh K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà K1 và ông K là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung giải quyết tranh chấp: Vào ngày 02/11/2019, Ngân hàng TMCP S và bà Nguyễn Thị Kim K1 đã ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tại thời điểm ký kết, các bên có đủ năng lực hành vi dân sự, không ai bị ép buộc, lừa dối, nội dung thoả thuận tại hợp đồng không trái

pháp luật. Do đó, hợp đồng tín dụng giữa các bên phát sinh hiệu lực, buộc các bên phải thực hiện theo thoả thuận.

[4]. Sau khi được cấp theo hạn mức thẻ tín dụng, bà Nguyễn Thị Kim K1 đã không thực hiện đúng thoả thuận tại các hợp đồng đã ký, không thực hiện việc thanh toán nợ gốc, lãi và phí theo thoả thuận. Tạm tính đến ngày 29/8/2025, bà Nguyễn Thị Kim K1 còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là 78,792,847đồng (Bảy mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng.trong đó: Nợ gốc : 33,999,227; Lãi quá hạn : 44,793,620đồng. Do bà Nguyễn Thị Kim K1 vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng tín dụng đã ký. Vì vậy, Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu bà K1 phải thanh toán nợ vay là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S (S1) với bà Nguyễn Thị Kim K1 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[7]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Vì vậy, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim K1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 463, khoản 5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, 238, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Kim K1 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim K1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tạm tính đến ngày 29/8/2025 là 78,792,847đồng (Bảy mươi tám triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi bảy đồng.trong đó: Nợ gốc : 33,999,227; Lãi quá hạn : 44,793,620đồng.

Kể từ ngày 30/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị Kim K1 còn phải chịu khoản tiền lãi, phí tính trên số tiền nợ gốc của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 02/11/2019 đã ký giữa Ngân hàng TMCP S và bà Nguyễn Thị Kim K1 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Kim K1 phải chịu số tiền 3.939.600 đồng (Ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

- Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.262.155 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn một trăm năm mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0020130 ngày 26/4/2024

của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 15 – TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thiện

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Bình Hòa Trương Ngọc Đ

Lê Văn T

